

Số: *M9* /KH-TTYT

Cát Hải, ngày 13 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn huyện Cát Hải

Thực hiện Kế hoạch số 343/KH-UBND ngày 10/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Cát Hải về việc triển khai tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn huyện Cát Hải;

Trung tâm Y tế huyện Cát Hải xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn huyện Cát Hải với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh Bạch hầu, Uốn ván trong cộng đồng nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc, tử vong do bệnh Bạch hầu, Uốn ván gây ra.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 07 tuổi trên địa bàn huyện đạt trên 95%.

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Đối tượng

- Trẻ 7 tuổi trở lên đang học lớp 2 tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện.
- Trẻ 7 tuổi không đi học tại cộng đồng (*trẻ sinh từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017*).

***Lưu ý: KHÔNG** tiêm vắc xin Td trong phạm vi Kế hoạch này cho những đối tượng có ít nhất một trong các yếu tố sau:

+ Trẻ dưới 7 tuổi (*Đối với trẻ đang học lớp 2 và tại cộng đồng sinh cuối năm 2017 chưa đủ 7 tuổi tại thời điểm triển khai tiêm thì chuyển sang tiêm vét vào đầu năm 2025*).

+ Đã được tiêm đủ 05 mũi vắc xin có chứa thành phần Uốn ván, Bạch hầu trong quá khứ.

+ Đã tiêm vắc xin có thành phần Uốn ván, Bạch hầu trong vòng 01 tháng trước ngày tiêm.

2. Phạm vi triển khai

Triển khai trên địa bàn toàn huyện Cát Hải

3. Hình thức và thời gian triển khai

- Thời gian: Từ tháng 12/2024 và hoàn thành trong tháng 01/2025.

- Hình thức:

+ Đồng loạt triển khai theo hình thức tiêm chiến dịch

+ Tổ chức tiêm vét ngay sau đó hoặc trong ngày tiêm chủng thường xuyên (do các địa phương chủ động).

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Công tác thông tin tuyên truyền

- Nội dung: Thông tin tuyên truyền về mục đích ý nghĩa, tầm quan trọng, đối tượng, mục tiêu của kế hoạch tiêm vắc xin Td; tác dụng, lợi ích của tiêm vắc xin, phản ứng có thể gặp phải sau tiêm chủng; địa điểm, ngày, giờ kế hoạch được tổ chức ở địa phương.

- Hình thức: Các đơn vị y tế đầu mối chủ trì phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tổ chức tuyên truyền sâu rộng tới nhân dân; đồng thời tuyên truyền trực tiếp trong nhà trường, qua các hội nghị, hội thảo, tờ rơi...

- Thời gian tuyên truyền: từ khi xây dựng kế hoạch và tập trung tuyên truyền mạnh 2 tuần trước khi tiêm vắc xin.

2. Tổ chức điều tra, lập danh sách đối tượng

- Các Trạm Y tế phối hợp với các Trường tiểu học/Trường liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tổ chức điều tra, lập danh sách cụ thể tất cả trẻ học lớp 2 tại các trường học; trẻ 7 tuổi tại cộng đồng không đi học (bao gồm cả đối tượng vắng lai) để xác định đối tượng phải tiêm chủng vắc xin Uốn ván – Bạch hầu.

- Các cơ sở giáo dục (giáo viên chủ nhiệm) cung cấp phiếu chứa thông tin về kế hoạch tiêm vắc xin Td, câu hỏi về tiền sử tiêm chủng của trẻ,...(do Trạm Y tế cung cấp) và yêu cầu cha mẹ/người chăm sóc trẻ điền đầy đủ thông tin vào phiếu. Cơ sở giáo dục phối hợp truyền thông, vận động cha mẹ/người chăm sóc đăng ký cho trẻ tiêm vắc xin Td theo quy định.

- Cơ sở giáo dục sẽ gửi lại Trạm Y tế danh sách các trẻ có phụ huynh chấp thuận tiêm chủng kèm phiếu chứa thông tin đăng ký để Trạm Y tế có cơ sở lập kế hoạch buổi tiêm chủng.

- Hoàn thành điều tra, lập danh sách các đối tượng trước ngày **16/12/2024**

(Các biểu mẫu chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

- Sau khi có kế hoạch triển khai tiêm chủng cụ thể, cơ sở giáo dục thông báo thời gian đến cha mẹ/người chăm sóc trẻ và phối hợp với Trạm Y tế tổ chức tại cơ sở giáo dục hoặc Trạm Y tế (do địa phương chủ động).

3. Dự trữ, tiếp nhận, cấp phát, bảo quản và sử dụng vắc xin, vật tư tiêm chủng

Việc tiếp nhận, bảo quản vắc xin, vật tư tiêm chủng thực hiện theo đúng các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 01/01/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng.

4. Tổ chức tiêm chủng

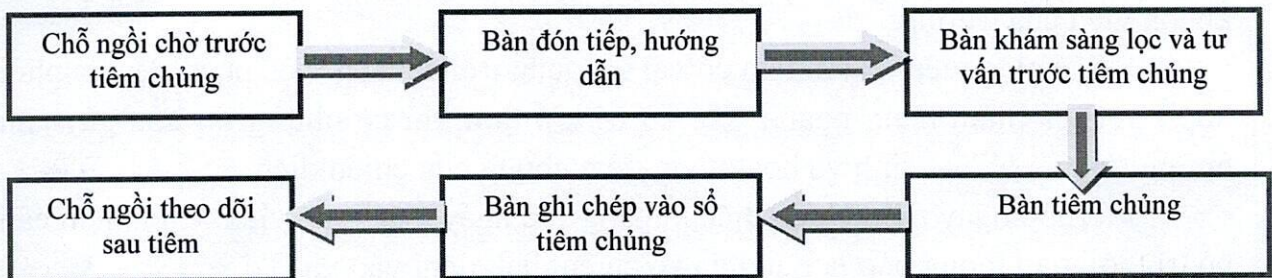
- Thời gian tổ chức tiêm:

+ Chiến dịch: Ngày 27/12/2024 (thứ sáu)

+ Tiêm vét: Dự kiến sáng ngày 03/01/2025 (thứ sáu)

- Bố trí các điểm tiêm chủng tại Trạm Y tế hoặc các Trường học đảm bảo theo quy định của Bộ Y tế. Tại mỗi điểm tiêm chủng chỉ thực hiện tiêm chủng cho không quá 100 đối tượng/01 buổi tiêm/01 bàn tiêm.

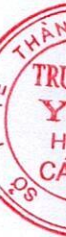
Điểm tiêm chủng phải đảm bảo 1 chiều, bố trí bàn đón tiếp, bàn khám phân loại, bàn tiêm, khu vực chờ và khu vực theo dõi trở 30 phút sau tiêm chủng.



- Tất cả các điểm tiêm chủng tổ chức, triển khai tiêm vắc xin theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 và thực hiện khám sàng lọc theo hướng dẫn tại Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/03/2023.

- Các điểm tiêm phải bố trí nhân lực đủ số lượng và thành phần. Tất cả các thành phần trong đội tiêm đều phải được tập huấn về thực hành an toàn tiêm chủng và xử lý phản vệ theo Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ và phải được phân công nhiệm vụ rõ ràng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- Mỗi điểm tiêm phải bố trí sẵn một phòng để xử trí cấp cứu các trường hợp phản ứng phản vệ có đủ cơ số thuốc, trang thiết bị thiết yếu theo quy định. Bố trí ít nhất 01 cán bộ đã được tập huấn về theo dõi, xử trí phản vệ theo Thông tư số 51/TT-BYT ngày 31/7/2017 của Bộ Y tế.



- Phân công các đội cấp cứu lưu động thường trực tại cơ sở điều trị, sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng xử lý kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

- Vắc xin Td sử dụng trong kế hoạch là vắc xin do Viện Vắc xin và sinh phẩm Y tế (IVAC) sản xuất đã được cấp phép lưu hành tại Việt Nam, loại 10 liều/1 lọ, dạng dung dịch. Vắc xin cần được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C đến 8 °C, **không được để đông băng**.

- Liều lượng đường tiêm vắc xin Td: **liều lượng 0,5ml, tiêm bắp**, lắc kỹ lọ vắc xin trước khi sử dụng.

4.1. Bố trí các điểm tiêm chủng

- Tổ chức điểm tiêm chủng lưu động tại các trường/cụm trường hoặc tại Trạm Y tế cho đối tượng đang đi học.

+ Kế hoạch và lịch tiêm cần được cơ sở y tế được phân công tổ chức tiêm xây dựng và thống nhất cụ thể với Ban giám hiệu các trường sau khi đã hoàn thành việc điều tra, xác định danh sách học sinh theo mẫu.

+ Tiêm theo từng lớp cụ thể, tại một địa điểm đạt yêu cầu quy định an toàn tiêm chủng mà Ban giám hiệu nhà trường đã phối hợp bố trí với đơn vị y tế trong khuôn viên của trường.

+ Các giáo viên chủ nhiệm có vai trò quan trọng trong việc phát hiện và phối hợp với Ban Giám hiệu, ngành y tế xử trí kịp thời khi có những tin đồn gây ảnh hưởng tới tâm lý học sinh và hoạt động tiêm chủng của chiến dịch.

+ Trước ngày tiêm chiến dịch khoảng 1-2 ngày, các giáo viên chủ nhiệm cần bố trí thời gian thông báo lại lần nữa về chiến dịch tiêm vắc xin Td.

+ Chú ý đảm bảo việc ghi chép đầy đủ, chính xác học sinh tiêm theo từng lớp sau mỗi buổi tiêm, đặc biệt đánh dấu và thống kê các học sinh vắng mặt hoặc hoãn tiêm theo chỉ định của cán bộ y tế ở từng lớp để có kế hoạch tiêm vét.

- Tổ chức điểm tiêm chủng tại Trạm Y tế cho đối tượng không đi học và các đối tượng hoãn tiêm ở trường học.

- Trạm Y tế và nhà trường thông báo cho gia đình trẻ cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi đi tiêm. Tại điểm tiêm nên chuẩn bị sẵn nước đường, bánh ngọt (nếu có) để dự phòng khi trẻ đến tiêm vào cuối buổi sáng hay cuối chiều.

4.2. Tổ chức tiêm vét

Cuối mỗi buổi tiêm cần xác định các trẻ chưa tiêm trong danh sách đã đăng ký ban đầu (do hoãn tiêm hoặc vắng mặt), trẻ vắng lai mới phát hiện để có kế hoạch tiêm vét ngay sau khi kết thúc đợt tiêm.

5. Công tác kiểm tra, giám sát, báo cáo

- Trước khi triển khai tiêm chủng: kiểm tra, giám sát việc điều tra đối tượng, bố trí điểm tiêm chủng, bố trí nhân lực, tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin.

- Trong các buổi tiêm chủng: Kiểm tra, giám sát sử dụng, bảo quản vắc xin, đơn đốc đối tượng đến tiêm chủng, kỹ thuật tiêm chủng, phòng chống phản ứng phản vệ. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nảy sinh nhằm đạt mục tiêu và chất lượng của đợt tiêm chủng. Tăng cường giám sát an toàn tiêm chủng và phản ứng sau tiêm chủng.

- Tại các điểm tiêm chủng cần phân công nhân viên y tế chịu trách nhiệm theo dõi, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng (nếu có) sẵn sàng các phương tiện cấp cứu tại chỗ, hộp thuốc cấp cứu phản vệ. Có sẵn phương án phân công cụ thể người hỗ trợ cấp cứu, đội cấp cứu lưu động, phương tiện vận chuyển bệnh nhân khi cần thiết.

- Yêu cầu đối tượng tiêm chủng ở lại theo dõi 30 phút để phát hiện sớm các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng. Lưu ý các dấu hiệu khó chịu, buồn nôn, phát ban, sưng tại chỗ tiêm có thể là các biểu hiện của phản ứng dị ứng.

+ Khi đang triển khai tiêm chủng mà xảy ra tai biến nặng sau tiêm chủng, thì cần:

- ✓ Dừng ngay buổi tiêm chủng.
- ✓ Xử trí cấp cứu, trường hợp vượt quá khả năng thì phải chuyển người bị tai biến nặng sau tiêm chủng đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gần nhất;
- ✓ Niêm phong toàn bộ số vắc xin. Bảo quản số vắc xin trong dây chuyền lạnh ở nhiệt độ theo quy định. Niêm phong bơm kim tiêm sử dụng trong buổi tiêm chủng.
- ✓ Lập biên bản ghi nhận nhiệt độ, tình trạng bảo quản vắc xin, dung môi tại thời điểm xảy ra phản ứng nặng. Thống kê toàn bộ số lượng vắc xin đã sử dụng và số đối tượng đã được tiêm trong buổi tiêm chủng.
- ✓ Thống kê đầy đủ thông tin liên quan đến trường hợp tai biến nặng và báo cáo theo quy định.

Kết quả kiểm tra, giám sát được cập nhật, báo cáo để kịp thời chỉ đạo, điều phối hoạt động.

Kết thúc kế hoạch: Trung tâm Y tế huyện tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện toàn bộ hoạt động từ Trạm Y tế về UBND huyện và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố.

(Không đưa vào báo cáo đối với những trường hợp đi tiêm chủng Dịch vụ vắc xin Td vào thời gian triển khai Kế hoạch để tránh trùng lặp đối tượng, kết quả tiêm chủng).

6. Kinh phí

- Dự án Tiêm chủng mở rộng Quốc gia cung ứng vắc xin.

H. P.
NGTÀ
T. B.
Y. N.
T. H. A.
★

- Ngân sách địa phương chi cho hoạt động truyền thông, cung ứng vật tư tiêm chủng, vận chuyển, bảo quản vắc xin, tập huấn, điều tra, giám sát và các hoạt động khác để thực hiện tiêm.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng

Phân công nhân lực tăng cường, phân công các đội cấp cứu lưu động và tại chỗ hỗ trợ các điểm tiêm chủng trong thời gian triển khai kế hoạch.

2. Khoa KSBT, HIV/AIDS

- Xây dựng kế hoạch triển khai tiêm, lịch giám sát hỗ trợ trước, trong và sau chiến dịch.

- Là đầu mối tổng hợp đối tượng cần tiêm, dự trữ vắc xin, các loại vật tư tiêm chủng..

- Giám sát việc tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản, cấp phát, sử dụng vắc xin theo quy định.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các Trạm Y tế tổ chức tiêm chiến dịch theo đúng kế hoạch, đảm bảo an toàn, hiệu quả.

- Thống kê, báo cáo theo đúng quy định

3. Phòng Dân số -Truyền thông giáo dục sức khỏe

Phối hợp với khoa KSBT&HIV/AIDS trong việc soạn thảo, cung cấp tài liệu truyền thông, thông điệp tư vấn để cung cấp cho các cơ sở giáo dục và Trạm Y tế.

4. Khoa Dược-TTB-VTYT

- Bố trí đi lĩnh vắc xin tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hải Phòng khi có lịch cụ thể, bảo quản và cấp phát cho các Trạm Y tế xã/thị trấn đúng quy định.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát trạm Y tế xã/ thị trấn về hệ thống dây chuyền lạnh bảo quản vắc xin đảm bảo cho chiến dịch.

- Rà soát lại danh mục hộp cấp cứu phản vệ tại các Trạm Y tế (*lưu ý hạn sử dụng*).

5. Các Trạm Y tế

- Tham mưu cho UBND xã, thị trấn xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chiến dịch Td trên địa bàn, lập dự trù kinh phí trình UBND phê duyệt để chi cho các hoạt động của chiến dịch.

- Điều tra, rà soát đối tượng tiêm, đảm bảo quản lý tốt đối tượng, không bỏ sót đối tượng tiêm.

- Phối hợp với đài truyền thanh xã, thị trấn tổ chức phát thanh tuyên truyền với các nội dung như: lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng, thông tin vắc xin, các hướng dẫn về theo dõi, chăm sóc trẻ sau tiêm chủng...

- Tổng hợp số lượng đối tượng cần tiêm, dự trữ vắc xin, các loại vật tư tiêm chủng gửi về Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS.

- Thực hiện an toàn tiêm chủng theo đúng Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về Quy định hoạt động tiêm chủng và các hướng dẫn chuyên môn về tiêm chủng của Bộ Y tế.

- Tổ chức tiêm vét ngay cho các trẻ hoãn tiêm hoặc vắng mặt trong buổi tiêm chủng chính thức vào các buổi tiêm chủng thường xuyên gần nhất của Trạm Y tế.

- Quản lý dữ liệu và báo cáo:

+ Nhập thông tin mũi tiêm lên hệ thống phần mềm tiêm chủng quốc gia

+ Lưu danh sách trẻ tiêm tại Trạm Y tế.

+ Tổng hợp báo cáo kết quả tiêm gửi về khoa KSBT, HIV/AIDS.

6. Bệnh viện đa khoa Đôn Lương

Cung cấp số điện thoại, danh sách đội cấp cứu ngoại viện cho các điểm tiêm chủng khu vực đảo Cát Hải trong ngày triển khai tiêm chủng chiến dịch đáp ứng xử lý tốt các trường hợp phản ứng sau tiêm (nếu có).

Sẵn sàng cơ sở thuốc và thu dung theo dõi, điều trị các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

V. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Phòng giáo dục huyện Cát Hải chỉ đạo các trường học thực hiện công tác tuyên truyền, rà soát đối tượng, cử cán bộ hỗ trợ quản lý, phối hợp với Trạm Y tế trên địa bàn tổ chức các điểm tiêm chủng trong trường học theo hướng dẫn của ngành Y tế.

Đề nghị UBND các xã, thị trấn hỗ trợ kinh phí thực hiện một số hoạt động triển khai tiêm chiến dịch Td trên địa bàn (băng zôn, công điều tra, in ấn biểu mẫu, văn phòng phẩm, tổ chức tiêm...).

Đề nghị Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao huyện phối hợp với ngành Y tế tổ chức phát sóng, đăng tải các thông điệp, nội dung tuyên truyền trước và trong chiến dịch; đưa tin và phản ánh các hoạt động triển khai chiến dịch trên địa bàn huyện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin Uôn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) của Trung tâm Y tế huyện Cát Hải, đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- UBND huyện Cát Hải (để b/c);
- BGĐ TTYT huyện (để b/c);
- UBND các xã, thị trấn (để p/h);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện (để p/h);
- Trung tâm VH-TT-TT huyện (để p/h);
- BVĐK Đôn Lương (để t/h);
- Các khoa, phòng, TYT (để t/h);
- Lưu VT, KSBT.

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC
BS. Nguyễn Văn Hoàn





Phụ lục 1a:

DANH SÁCH TRẺ HỌC LỚP 02 TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

Tỉnh/TP:..... Quận/Huyện:..... Xã/phường:.....

Trường:..... Lớp⁽¹⁾: Năm học:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh ⁽²⁾	Họ tên bố (mẹ)	Địa chỉ nơi ở (thôn, xã)	Điện thoại	Ngày tiêm vắc xin Td ⁽³⁾	Ghi chú ⁽⁴⁾
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	
		/ /				/ /	

....., ngày tháng năm 2024

Người lập danh sách

Ban Giám hiệu
(Ký tên, đóng dấu)



HƯỚNG DẪN GHI DANH SÁCH TRẺ CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI TRƯỜNG HỌC

1. Lập danh sách toàn bộ học sinh lớp 02, bao gồm cả trẻ trên 07 tuổi. Danh sách đối tượng được lập theo từng lớp.
2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 02 ký tự ngày, 02 ký tự tháng, 02 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.
3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.
4. Cột ghi chú:
 - Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:
 - + Trẻ dưới 07 tuổi
 - + Đã được tiêm đủ 05 mũi vắc xin có chứa thành phần Uốn ván, Bạch hầu trong quá khứ
 - + Đã tiêm vắc xin có thành phần Uốn ván, Bạch hầu trong vòng 01 tháng trước ngày tiêm.
 - Tất cả các trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi rõ lý do vào cột ghi chú.



HƯỚNG DẪN THỐNG KÊ DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG 07 TUỔI CẦN TIÊM VẮC XIN Td TẠI CỘNG ĐỒNG

1. Lập danh sách trẻ 07 tuổi không đi học, đang có mặt tại địa phương, bao gồm cả trẻ vắng lai. Danh sách được lập theo thôn, ấp, tổ.

2. Ngày, tháng năm sinh viết theo định dạng 02 ký tự ngày, 02 ký tự tháng, 02 ký tự năm. Ví dụ: ngày sinh 02/03/14.

3. Cột ngày tiêm vắc xin Td sẽ do cán bộ y tế điền ngay sau khi đối tượng được tiêm vắc xin.

4. Cột ghi chú:

- Sẽ ghi **KHÔNG CẦN TIÊM** cho những trẻ không cần tiêm vắc xin Td trong đợt này, bao gồm:

+ Trẻ dưới 07 tuổi

+ Đã được tiêm đủ 05 mũi vắc xin có chứa thành phần Uốn ván, Bạch hầu trong quá khứ

+ Đã tiêm vắc xin có thành phần Uốn ván, Bạch hầu trong vòng 01 tháng trước ngày tiêm.

- Tất cả các trường hợp chống chỉ định, hoãn tiêm, vắng mặt, chuyển nơi ở, chuyển trường/lớp tại thời điểm tiêm vắc xin thì ghi rõ lý do vào cột ghi chú.



Phụ lục 2: THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

BỘ Y TẾ DỰ ÁN TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG (www.tiemchungmorong.vn)

THÔNG TIN DÀNH CHO CÁC BẬC PHỤ HUYNH

1. Cả hai bệnh Uốn ván và Bạch hầu đều có thể được phòng chống rất hiệu quả bằng việc tiêm chủng vắc xin phối hợp Uốn ván - Bạch hầu (Td).
2. Chiến dịch tiêm chủng vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) cho trẻ 07 tuổi sẽ được tổ chức tại các Trạm Y tế xã/phường, các trường Tiểu học và các điểm tiêm chủng lưu động tại các địa phương.
3. Để đảm bảo tiêm chủng an toàn, kính mong các bậc phụ huynh cung cấp thông tin, tình hình tiêm chủng và tình trạng sức khỏe của trẻ như sau:

Họ tên trẻ:..... Ngày sinh:.....
Địa chỉ:..... SĐT.....
phụ
huynh:.....

- Trẻ có tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) hoặc VX Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT) trong vòng 1 tháng qua không? Có Không
Nếu có, ngày tiêm:.....
- Trẻ có bị dị ứng/phản ứng mạnh sau tiêm với loại VX nào không? Có Không
- Trẻ có đang ốm, sốt không? Có Không
- Trẻ có bị dị tật bẩm sinh không? Có Không
- Phụ huynh có đồng ý cho trẻ tiêm vắc xin Uốn ván - Bạch hầu (Td) trong chiến dịch này không? Có Không

....., ngày..... tháng năm.....

Phụ huynh học sinh
(Ký và ghi rõ họ tên)